

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 254/2020/HS-ST
Ngày 14-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Ngọc Sương

2. Bà Lê Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 246/2020/TLST- HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2020/QĐXXST – HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

LVB, sinh năm 1978 tại Bình Dương; thường trú: 76 đường AT17, khu phố TL, phường AT, thành phố TA, tỉnh BD; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVT, sinh năm 1950 và bà NTC, sinh năm 1953; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 07/9/2007 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương thời hạn 24 tháng; ngày 24/8/2012 Công an phường An Thạnh, thành phố Thuận An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 19/02/2016 Công an phường Hưng Định, thành phố Thuận An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 02/6/2017 Công an phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giam ngày 15/5/2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông TML sinh năm 1950; trú tại: 18 đường TTB, khu 4, phường PC, thành phố TDM, tỉnh BD, vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông HĐK, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/5/2020 Đội cảnh sát kinh tế và ma túy Công an thành phố Thuận An kết hợp cùng Công an xã An Sơn đi tuần tra trên địa bàn xã An Sơn. Khi đến bến đò An Sơn thuộc ấp AP, xã AS, thành phố TA, tỉnh BD thì phát hiện LVB đang điều khiển xe mô tô biển số 61F1-0544 có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra B khai nhận là đối tượng nghiện ma túy, sử dụng từ năm 2007 loại ma túy sử dụng là hêrôin. Sau đó B lấy từ bên trong túi quần phía trước bên phải ra 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất màu trắng (nghi vấn hêrôin) giao nộp cho cơ quan công an.

Tang vật thu giữ gồm: 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất màu trắng (nghi vấn hêrôin), 01 xe mô tô biển số 61F1-0544.

Quá trình điều tra B khai nhận thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, khoảng 11 giờ ngày 15/5/2020 B mượn xe mô tô biển số 61F1-0544 của một người tên Đ (tên gọi khác L) tại khu phố TL, phường AT, thành phố TA, tỉnh BD rồi đi đến khu vực cầu BN, thuộc huyện HM, Thành phố HCM mua 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu của một người phụ nữ (khoảng 60 tuổi, nói giọng miền nam) với giá 150.000 đồng. Sau đó, B điều khiển xe về, khi vừa qua bến đò AS, thành phố TA thì bị kiểm tra, bắt quả tang.

Kết luận giám định số 298/MT-PC09 ngày 22/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng/trọng lượng 0,1324 gam, loại hêrôin.

Đối với xe mô tô biển số 61F7-0544, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh người tên Đ (L) tại địa phương nhưng không có người này. Tiến hành xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thì xe này do ông TML đứng tên chủ sở hữu, tuy nhiên năm 2011 ông L đã bán xe trên cho một người tên T (không rõ nhân thân, địa chỉ) nên không có yêu cầu gì đối với xe này. Tiến hành tra cứu tại cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng thì không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu trên Đài phát thanh và truyền hình Bình Dương tuy nhiên không có ai liên hệ giải quyết.

Cáo trạng số 260/CT-VKS-TA ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo LVB về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo LVB mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù và đề nghị xử lý vật chứng như sau:

Đối với mẫu tinh thể có trọng lượng sau giám định 0,068 loại hêrôin là vật chứng của vụ án đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo chưa xác định được lai lịch địa chỉ khi nào xác minh được sẽ được xử lý sau.

Đối với xe mô tô hiệu WANGGUAN biển số 61F7-0544; số máy 00040433, số khung 00040433 do chưa làm rõ được chủ sở hữu đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giao xe mô tô trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại phiên tòa bị cáo LVB đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông TML đã trình bày trong quá trình điều tra và không có ý kiến gì.

Lời khai của người làm chứng đã trình bày trong quá trình điều tra và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo LVB đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/5/2020, tại bến đò An Sơn thuộc ấp AP, xã AS, thành phố TA, tỉnh BD, bị cáo LVB có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,1324 gam loại hêrôin nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo LVB về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy làm bài học để tu dưỡng bản thân. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử phạt bị cáo với mức án phù hợp, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo chưa xác định được lai lịch địa chỉ khi nào xác minh được sẽ được xử lý sau.

Đối với xe mô tô hiệu WANGGUAN biển số 61F7-0544; số máy 00040433, số khung 00040433 do chưa làm rõ được chủ sở hữu nên tiếp tục giao xe mô tô trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục xác minh làm rõ.

[7] Về xử lý vật chứng:

Mẫu tinh thể có trọng lượng sau giám định 0,068 loại hêrôin là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo LVB phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo LVB 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ghi vụ số 298/PC09.

- Giao xe mô tô biển số 61F7-0544; số máy 00040433, số khung 00040433 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục xác minh làm rõ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2020).

3. Về án phí: Bị cáo LVB phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nhâm